

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam  
- Mã chứng khoán: STG  
- Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM  
- Điện thoại: 028.62685858 Fax: 028.38266593  
- Email: [camry.tu@sotransgroup.vn](mailto:camry.tu@sotransgroup.vn)
- Nội dung thông tin công bố:  
*Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam trân trọng công bố:  
Nghị quyết HĐQT số 12/STG/NQ-HĐQT ngày 31/05/2023 thông qua chương trình họp, toàn bộ nội dung các báo cáo, tờ trình và các tài liệu khác phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ 2023.*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 31/05/2023 tại đường dẫn <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:***

- Nghị quyết HĐQT số 12/STG/NQ-HĐQT;
- Chương trình họp, toàn bộ nội dung các báo cáo, tờ trình và tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ 2023.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**ĐẶNG VŨ THÀNH**

Số: 12/STG/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**  
*V/v thông qua chương trình và nội dung tài liệu họp*  
*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Biên bản họp số 09/STG/BB-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Hội đồng quản trị Công ty nhất trí duyệt chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua như sau:

- Thời gian: vào lúc 8h30 Thứ tư ngày 21/06/2023
- Địa điểm: tại Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam – số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Chi tiết chương trình được đính kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 2:** Hội đồng quản trị Công ty nhất trí duyệt toàn bộ nội dung các báo cáo, tờ trình và các tài liệu khác phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập thuộc Ủy ban kiểm toán năm 2022;
- Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán);
- Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023;
- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022;
- Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023;
- Tờ trình trả thù lao, thưởng của HĐQT năm 2022 và năm 2023;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023;
- Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên và/hoặc với người có liên quan của người nội bộ;

- (k) Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh;
- (l) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT;
- (m) Tờ trình thông qua tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2023-2028;
- (n) Các tài liệu khác phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Sotrans.

Chi tiết chương trình họp, các báo cáo, tờ trình và tài liệu nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 3:** Trường hợp phát sinh thêm các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cần trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Tổng Giám đốc chủ trì xây dựng các tài liệu bổ sung phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ để trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Các tài liệu bổ sung sẽ được đăng tải thêm trên website theo đường dẫn <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/> và công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

**Điều 4: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- SGDCK; UBCKNN;
- Lưu VT-TK.

  
**TRẦN TUẤN ANH**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỘI NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

- Thời gian tổ chức: vào lúc 8h30 Thứ Tư ngày 21/06/2023
- Địa điểm: tại Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam  
– số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
<b>KHAI MẠC HỘI NGHỊ</b>	
8h00' – 8h30'	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Cổ đông nhận thẻ biểu quyết, tài liệu Hội nghị
8h30' – 8h35'	Tuyên bố lý do, khai mạc Hội nghị
8h35' – 8h40'	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Hội nghị
8h40' – 9h00'	Giới thiệu Ban chủ tọa Hội nghị Chủ tọa chỉ định Thư ký Hội nghị Thông qua Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử; Chương trình làm việc; Quy chế làm việc.
<b>NỘI DUNG HỘI NGHỊ</b>	
9h00' – 10h00'	Trình bày các tờ trình, báo cáo: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; - Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập thuộc Ủy ban kiểm toán năm 2022; - Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023; - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2022; - Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023; - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022; - Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023; - Tờ trình trả thù lao, thưởng HĐQT năm 2022 và năm 2023; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023; - Tờ trình về việc thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan; - Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh; - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; - Tờ trình thông qua số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028;
10h00' – 10h20'	Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình Thu phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình
10h20' – 10h25'	Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT
10h25' – 10h30'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết
10h30' – 10h40'	Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
10h40' – 11h00'	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
11h00' – 11h05'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử
11h05' – 11h10'	Thành viên HĐQT mới ra mắt ĐHĐCĐ
<b>KẾT THÚC HỘI NGHỊ</b>	
11h10' – 11h25'	Thông qua biên bản hội nghị và dự thảo Nghị quyết hội nghị
11h25' – 11h30'	Bế mạc

Số: 19/STG/QC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2023

## QUY CHẾ LÀM VIỆC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG KHO VẬN MIỀN NAM

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, đúng pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia hội nghị và thực hiện quyền biểu quyết, Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2023 của Tổng Công ty xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### 1. Điều kiện tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ:

- Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự họp ĐHĐCĐ (ngày 23/05/2023) có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp.
- Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.
- Trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
- Người được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự họp.

### 2. Ban chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ:

- Ban chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ gồm 01 Chủ tọa Đại hội và một số thành viên được Đại hội đồng biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Nhiệm vụ của Chủ tọa:
  - + Chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
  - + Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội đồng thảo luận.
  - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
  - + Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng yêu cầu.
  - + Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

### 3. Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ:

- Thư ký cuộc họp do Chủ tọa giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- + Ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung cuộc họp, soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
- + Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, trình bày trước Đại hội Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

#### **4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử ra. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng và nhiệm vụ sau:
  - + Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có).
  - + Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp của ĐHĐCĐ.
  - + Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chỉ được tiến hành khi có đủ số lượng cổ đông đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

#### **5. Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử:**

- Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu, ban bầu cử của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu, ban bầu cử gồm:
  - + Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
  - + Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
  - + Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông.
  - + Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
  - + Báo cáo kết quả kiểm phiếu (biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội.
  - + Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

#### **6. Thẻ thức và biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

- Nguyên tắc biểu quyết:

Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền, biểu quyết các vấn đề tại hội nghị bằng cách ghi **THẺ BIỂU QUYẾT** các nội dung sau:
  - ✓ Thông qua Ban chủ tọa hội nghị;
  - ✓ Thông qua Thư ký hội nghị;
  - ✓ Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử;
  - ✓ Thông qua Chương trình Đại hội;
  - ✓ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
  - ✓ Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT;
  - ✓ Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT;
  - ✓ Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông;
  - ✓ Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Các vấn đề khác được thông qua bằng **PHIẾU BIỂU QUYẾT** (bao gồm danh mục các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội). Cổ đông tham dự Đại hội sẽ đánh dấu (x) vào ô ý kiến biểu quyết (Tán thành / Không tán thành / Không ý kiến) của từng nội dung biểu quyết.
- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề nêu trên sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
- Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty, quyết định dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

#### **7. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

Tất cả các nội dung được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký cuộc họp ghi vào Biên bản, Nghị quyết. Biên bản, Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Quy chế này được trình và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam (“**SOTRANS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2023 thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của HDQT về quản trị, kết quả hoạt động của HDQT năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, cụ thể như sau:

**I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:**

Thực hiện Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 và Điều Lệ Công ty CP Kho Vận Miền Nam sửa đổi lần thứ 15 ban hành ngày 20/03/2023, Nghị quyết số 01/STG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/05/2022 của Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) báo cáo hoạt động năm 2022 cụ thể như sau:

**1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính:**

Theo kế hoạch tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, doanh thu hợp nhất của Công ty là 3.488,3 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 435,2 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 359,6 tỷ đồng.

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình kinh tế chung của ngành, của thế giới. Từng công ty trong tập đoàn đã đưa ra nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, ổn định tổ chức, cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả làm việc của nhân viên,... nỗ lực hoàn thành kế hoạch Công ty đã đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đạt được so với kế hoạch được giao như sau:

- Lợi nhuận trước thuế đạt 306,0 tỷ đồng, đạt 70% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 253,5 tỷ đồng, đạt 70% so với kế hoạch đề ra.

Số liệu cụ thể như trong Báo cáo hoạt động của Tổng Giám Đốc.

**2. Cơ cấu HDQT:**

HDQT Công ty có 05 thành viên. Các thành viên HDQT được phân công nhiệm vụ theo thế mạnh, phát huy sở trường của từng thành viên để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị Công ty CP Kho Vận Miền Nam năm 2022 gồm:



- Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/04/2019)
- Ông Nguyễn Quốc Thúc - Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 30/06/2020)
- Ông Đặng Doãn Kiên - Thành viên HĐQT (từ ngày 23/04/2018)
- Ông Đỗ Lê Hùng - Thành viên HĐQT độc lập (từ ngày 27/09/2019)
- Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT (từ ngày 30/06/2020)

### **3. Các cuộc họp và quyết định của HĐQT:**

- HĐQT tổ chức họp 12 cuộc họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Trong năm 2022, HĐQT đã họp định kỳ và đột xuất để ban hành các Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo kịp thời đối với các công tác xây dựng kế hoạch, công tác thường kỳ và các công tác khác theo thẩm quyền.

*(Danh mục các nghị quyết, quyết định của HĐQT chi tiết xem tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 đã được công bố thông tin.)*

- Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.
- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến đối với các thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám Đốc và nghe Tổng Giám Đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.

### **4. Hoạt động giám sát của HĐQT:**

- Tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành, trong năm 2022, HĐQT luôn tích cực giám sát hoạt động chung của công ty và hoạt động của ban điều hành .
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; kiểm tra các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và những người điều hành khác.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch trong quản trị và tuân thủ quy định pháp luật.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.
- Yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo các nội dung thực hiện theo phân quyền tại các cuộc họp của HĐQT.
- Hoạt động giám sát còn thực hiện thông qua việc giám sát của Ủy ban kiểm toán như được trình bày tại Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể tại Báo cáo của Ủy ban kiểm toán.
- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản trị công ty, thu xếp nguồn vốn, cơ cấu danh mục đầu tư mang lại hiệu quả tích cực cho công ty và cổ đông.

## 5. Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

HĐQT đã chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 12/05/2022, cụ thể:

### 5.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

HĐQT và Ban điều hành Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua ngày 12/05/2022 để triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH ĐHĐCĐ giao năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	Tr.đồng	91.481	94.325	103%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	16.779	13.535	81%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	13.423	8.684	65%

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH ĐHĐCĐ giao năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	Tr.đồng	3.488.365	2.639.255	76%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	435.269	306.086	70%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	359.687	253.562	70%

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán*

5.2. HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 ngay sau khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- 5.3. Cổ tức năm 2021 là 0% trên vốn điều lệ, cổ tức năm 2022 dự kiến chi là 10% trên vốn điều lệ.
- 5.4. Thù lao, phụ cấp HĐQT năm 2022 đã được chi trả trong năm 2022.  
Mức thưởng hoàn thành kế hoạch cho HĐQT năm 2022 theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm sẽ được chi trong năm 2022.
- 5.5. Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022.
- 5.6. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các công ty thành viên/người có liên quan:  
Trong năm 2022, ĐHĐCĐ và HĐQT đã phê chuẩn việc ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa SOTRANS và bên có liên quan của thành viên HĐQT. Danh sách các giao dịch giữa công ty và bên có liên quan được thống kê, trình bày tại Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022. Các báo cáo này được công bố công khai tại website Công ty.
- 5.7. Phương án nhận sáp nhập Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans vào Sotrans: đang tiến hành thực hiện thủ tục.

#### **6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- Trải qua một năm kinh doanh nhiều thách thức, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Hiện nay, Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT. Do vậy, Tổng Giám đốc luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua việc chỉ đạo và triển khai hiệu quả các quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành tuân thủ đúng quy định về quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ theo đúng các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Công tác quản trị điều hành theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. Công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

#### **7. Thù lao của HĐQT năm 2022:**

Tổng thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022 là 1.046.000.000 đồng.

#### **8. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông:**

- Chỉ đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư.

- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền trong các kỳ đại hội, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành của Tổng Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.

## **9. Báo cáo tình hình quản trị của Công ty năm 2022**

Các báo cáo tình hình quản trị của Công ty trong năm được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

## **II. Phương hướng hoạt động năm 2023:**

HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2023 như sau:

1. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Công ty mẹ Sotrans trên toàn hệ thống thông qua:
  - i. Quản lý tập trung, điều phối nguồn lực trong toàn hệ thống về tài chính, nhân sự - đào tạo, công nghệ thông tin, thương hiệu, đầu tư, xây dựng cơ bản;
  - ii. Đẩy mạnh hợp lực hệ thống nhằm tối ưu hóa nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng thể;
  - iii. Tăng cường năng lực tài chính của Công ty mẹ để thực hiện tốt chức năng đầu tư vốn vào các công ty con trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng;
  - iv. Chỉ đạo, định hướng về chiến lược hoạt động kinh doanh và hỗ trợ tích cực các hoạt động của các công ty con, đảm bảo hiệu quả tối đa trong quản lý, điều hành của hệ thống Công ty.
2. Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào Công ty.
3. Tiếp tục hoàn tất các thương vụ đầu tư chiến lược đang thực hiện của Công ty và các công ty thành viên trong hệ thống.
4. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty vượt qua các khó khăn, giữ ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.
5. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế yếu kém trong công tác quản lý công ty và giám sát Ban điều hành, giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**  
**VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP THUỘC ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Sotrans Group”) báo cáo kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và thành viên độc lập thuộc Ủy ban Kiểm toán năm 2022 như sau:

**I- Tổ chức bộ máy và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2022**

**1. Thành phần, cơ cấu Ủy ban Kiểm toán**

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam gồm có 3 thành viên như sau

STT	Họ tên	Chức danh	Vị trí	Ngày bắt đầu/ Kết thúc
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ tịch UBKT	Bắt đầu từ 27/09/2019
2	Ông Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	Thành viên UBKT	- Bắt đầu từ 27/09/2019 - Từ nhiệm từ 12/05/2022
3	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên UBKT	Bắt đầu từ 30/06/2020

**2. Cơ chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán**

UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán do HĐQT ban hành phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành (Luật doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng khoán, Thông tư 116 Hướng dẫn Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155).

**3. Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và tham gia của các thành viên**

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	--------------------------------	------------------------	----------------------	----------------------------

1	Ông Đỗ Lê Hùng	4/4	100%	N/A
2	Ông Đặng Doãn Kiên	3/4	75%	Từ nhiệm từ 12/05/2022
3	Ông Nguyễn Quốc Thúc	4/4	100%	N/A

#### **4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ủy ban Kiểm toán**

Chi tiết thù lao của các thành viên Ủy Ban kiểm toán được thể hiện trong báo cáo hoạt động HĐQT. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.

Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Kho vận Miền nam.

#### **5. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành**

Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của BDH thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và TGD.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BDH và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác từ phía BDH.

## **II- Kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm toán**

### **1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT:**

Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT vì thế các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra nghị quyết.

Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

### **2. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán:**

Ủy ban Kiểm toán đã xem xét và thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

BCTC 2022 được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trong niên độ kế toán, công ty đã áp dụng ổn định chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán, không có điều chỉnh trọng yếu hay vấn đề đáng kể nào được ghi nhận đối với chính sách kế toán và ước tính kế toán.

Giao dịch với các bên liên quan được theo dõi, báo cáo và kiểm soát theo quy định; không phát hiện bất thường đối với các giao dịch bên liên quan.

Không phát hiện gian lận, sai sót trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực của BCTC.

Ủy ban Kiểm toán ghi nhận các phát hiện và khuyến nghị của Kiểm toán độc lập trong Thư quản lý 2022 cũng như kế hoạch thực hiện khuyến nghị của Ban điều hành.

### **3. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro:**

Nền tảng quản lý kiểm soát và quản trị công ty hiện đang đang trong quá trình hợp lý hóa, tối ưu hóa và cải thiện rõ rệt. Trong đó có thể kể đến việc công ty đã xây dựng và đang triển khai trên quy mô toàn công ty và các công ty thành viên chiến lược phát kinh doanh 2021-2024. Việc này là minh chứng cho khả năng và tính thực thi mô hình quản trị chiến lược hiện đại, là một trong những biện pháp kiểm soát rủi ro chiến lược công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đã đồng thời triển khai các kế hoạch chuyển đổi về cơ cấu tổ chức, nhân sự và công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ cho việc thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh 2021-2024.

Với các biện pháp và kế hoạch cụ thể, thích hợp sẽ giảm thiểu đáng kể rủi ro và tăng khả năng đạt được các mục tiêu chiến lược phát triển kinh doanh đã đề ra.

Việc củng cố hệ thống KSNB và QLRR hoạt động đang được tiếp tục duy trì thông qua hệ thống hóa, cập nhật các quy trình hoạt động của Sotrans Holding và các công ty thành viên với sự hỗ trợ của Ban Kiểm toán nội bộ.

Các báo cáo QLRR được cập nhật và báo cáo định kỳ lên BDH và HĐQT, trên cơ sở đó có biện pháp cải thiện hệ thống KSNB để kiểm soát các rủi ro thích hợp.

Năm 2022, thị trường chung và nhất là thị trường logistics, dịch vụ vận tải, kho bãi, xây lắp công trình... gặp nhiều yếu tố không thuận lợi, chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro tác động tiêu cực tới việc đạt được các mục tiêu kinh doanh của tất cả các công ty thành viên. HĐQT và Ban điều hành đã nắm bắt kịp thời những khó khăn và thách thức đó để có nhiều biện pháp ứng phó phù hợp, giảm thiểu những tác động tiêu cực nhằm có được kết quả kinh doanh cao nhất.

### **4. Kiểm toán nội bộ:**

Chức năng kiểm toán nội bộ đang hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Bộ máy và cơ cấu nhân sự KTNB khá ổn định và đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Hoạt động KTNB đang từng bước tiệm cận với những thông lệ tốt và chuẩn mực về KTNB, đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật và hướng dẫn về KTNB do Bộ Tài chính ban hành.

Quy chế KTNB hiện hành thể hiện khá rõ những chính sách, định hướng và cơ chế hoạt động cho KTNB phù hợp với các yêu cầu của pháp luật và thông lệ chung. Đây là khuôn khổ đảm bảo cho hiệu quả và đóng góp thực chất của KTNB trong việc cải thiện các quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả KSNB và QLRR trên toàn công ty.



Năm 2022, KTNB đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán được UBKT và Tổng giám đốc phê duyệt theo thời hạn và nguồn lực dự kiến.

Các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ được các đơn vị và công ty thành viên tiếp thu, triển khai nghiêm túc, kịp thời thông qua các kế hoạch thực hiện cụ thể, được kiểm toán nội bộ theo dõi.

**5. Kiểm toán độc lập:**

Ernest & Young đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Sotrans, đáp ứng kỳ vọng của Ủy ban Kiểm toán trên các tiêu chí: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; Tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán; Đóng góp, khuyến nghị của Kiểm toán độc lập trong cải thiện hệ thống KSNB.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ TỊCH**



**ĐỖ LÊ HÙNG**

## **BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022**

### **VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

#### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ:**

##### **1.1. Nền kinh tế toàn cầu năm 2022: Nhiều gam màu sáng, tối đan xen**

Kinh tế thế giới bước sang năm 2022 với triển vọng phục hồi mạnh mẽ sau khủng hoảng tột tệ do COVID-19 gây ra. Tuy nhiên, xung đột Nga - Ukraine, lạm phát, khủng hoảng năng lượng và lương thực là những rủi ro mà nền kinh tế thế giới đang phải đối mặt.

Cụ thể, trong quý I/2022, kinh tế toàn cầu cũng như các nền kinh tế đầu tàu đã có kết quả thấp hơn so với kỳ vọng, do ảnh hưởng của biến chủng Omicron. Trong đó, các nước G7 có tốc độ tăng trưởng kinh tế chỉ đạt -0,1%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, các nước thuộc khu vực OECD và Khu vực đồng tiền chung châu Âu có mức tăng trưởng khá hơn nhưng vẫn ở mức thấp, lần lượt là 0,1% và 0,4%.

Bước sang quý II/2022, tình trạng này ngày càng nghiêm trọng hơn khi cuộc chiến Nga – Ukraine bùng nổ và kéo dài, để lại nhiều hệ lụy. Nổi bật là cuộc khủng hoảng năng lượng và lương thực, tỷ lệ lạm phát tăng cao. Dưới tác động kép của nhiều sự kiện, triển vọng kinh tế liên tục bị điều chỉnh giảm. Cụ thể, trong tháng 6/2022, Ngân hàng Thế giới đã đưa ra dự báo nền kinh tế toàn cầu chỉ đạt mức tăng trưởng 2,9%, giảm 1,2 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra vào hồi tháng 1/2022.

Đến quý III/2022, tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng, lạm phát và chính sách tiền tệ thắt chặt đến kinh tế đã thể hiện rõ rệt. Cảnh báo suy thoái được đưa ra trên toàn cầu, rải khắp các nền kinh tế phát triển. Tuy vậy, GDP toàn cầu quý III/2022 vẫn duy trì ở mức tương đối tích cực, chủ yếu do tăng trưởng ở Trung Quốc. Khu vực đồng tiền chung châu Âu và Vương quốc Anh được dự báo sẽ bước vào suy thoái cuối năm 2022, trong khi đó suy thoái nhẹ có thể diễn ra tại Hoa Kỳ vào giữa năm 2023.

Về tỷ lệ lạm phát, lạm phát toàn cầu đang chứng kiến mức tăng phi mã do giá hàng hóa tăng mạnh, đặc biệt là giá năng lượng và lương thực. Cụ thể, Hoa Kỳ ghi nhận mức đỉnh 9% vào hồi tháng 6/2022. Trong khi đó, tỷ lệ lạm phát của Vương quốc Anh ghi nhận trong tháng 9/2022 là 8,8%.

Về đầu tư nước ngoài, nhìn chung đầu tư nước ngoài không ổn định trên phạm vi toàn cầu khi các sự kiện địa chính trị liên tục xảy ra, khiến cho môi trường kinh doanh và đầu tư bị ảnh hưởng. Điều này thể hiện rõ khi lượng vốn đầu tư nước ngoài vào các dự án mới trong năm 2022 duy trì ở mức thấp, chủ yếu là hình thức tăng vốn. Bên cạnh đó, dòng vốn đầu tư của các công ty đa quốc gia cũng giảm mạnh, chỉ bằng 20% lượng vốn đầu tư trước đại dịch.

## **1.2. Nền kinh tế Việt Nam năm 2022: Phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch**

GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022 do nền kinh tế khôi phục trở lại. Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.

Tuy nhiên, lãi suất huy động trong khoảng 9 - 10%/năm, lãi suất cho vay khoảng 13 - 15%/năm, thậm chí cao hơn - đó là mức giá vốn đất đỏ mà khó một doanh nghiệp nào chịu đựng được trong thời gian dài.

Lạm phát cơ bản bình quân cả năm 2022 tăng 2,59%, thấp hơn mức lạm phát tổng thể. Tuy nhiên, lạm phát cơ bản liên tục tăng cao từ quý III-2022, đặc biệt trong quý IV-2022, thậm chí còn đạt các mức kỷ lục 4,47%, 4,81% và 4,99% trong các tháng 10, 11 và 12-2022 so với cùng kỳ năm 2021.

Đầu tư phát triển có nhiều khởi sắc. Ước tính năm 2022, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành đạt 3.219,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm trước, bao gồm: Vốn khu vực nhà nước đạt 824,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 25,6% tổng vốn và tăng 14,6% so với năm trước; khu vực ngoài nhà nước đạt 1.873,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 58,2% và tăng 8,9%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 521,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 16,2% và tăng 13,9%.

Năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,4%; cán cân thương mại đạt thặng dư, ước tính xuất siêu 11,2 tỷ USD, ghi dấu ấn xuất siêu 7 năm liên tiếp.

## **1.3. Triển vọng kinh tế năm 2023:**

Kết quả dự báo cho thấy tăng trưởng kinh tế năm 2023 có thể đạt mức 6,47% theo kịch bản 1 và 6,83% trong kịch bản 2. Xuất khẩu cả năm dự báo tăng 7,21% trong kịch bản 1 và tăng 8,43% trong kịch bản 2. Thặng dư thương mại dự báo tương ứng ở các mức 5,64

tỷ USD và 8,15 tỷ USD. Lạm phát bình quân năm 2023 dự báo lần lượt ở mức 4,08% và 3,69%.

Bước sang năm 2023, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với những thuận lợi và thách thức đan xen từ cả bên trong lẫn bên ngoài:

**Thứ nhất**, xung đột Nga - Ukraine là một trong những yếu tố có thể khiến giá năng lượng biến động thất thường, tính bất định trở nên cao hơn, là nguyên nhân khiến kinh tế Liên minh châu Âu (EU) khó khăn, trong khi đây là thị trường xuất khẩu quan trọng của Việt Nam. Đồng thời, đầu tư FDI của các doanh nghiệp từ EU vào Việt Nam cũng có thể bị ảnh hưởng. Tại Việt Nam, dự báo của các tổ chức quốc tế uy tín đều đánh giá Việt Nam có khả năng phục hồi trở lại cao ở mức 6% đến 6,5% vào năm 2022 trong bối cảnh mà dịch bệnh được kiểm soát.

**Thứ hai**, kinh tế thế giới rơi vào suy thoái. Trong năm qua, giá nhiên liệu và thực phẩm trên thế giới tăng rất mạnh, để chống lạm phát thì các ngân hàng trung ương lớn từ Mỹ tới châu Âu đã thực hiện thắt chặt tiền tệ. Trên thực tế, nguy cơ chính trong năm 2023 không phải là lạm phát mà là suy thoái kinh tế, thất nghiệp tăng cao và thu nhập giảm sút. Điều này sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường lớn, đồng thời làm giảm FDI từ các thị trường này vào Việt Nam.

**Thứ ba**, nội tại nền kinh tế đang cho thấy một số vấn đề trên thị trường vốn, thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thậm chí là thị trường tiền tệ với những điểm nghẽn, sự đứt gãy niềm tin nhất định. Thị trường vốn chưa hoạt động lại bình thường như trước khiến doanh nghiệp bên cạnh khó khăn về tiếp cận thị trường còn gặp khó trong vấn đề tiếp cận vốn hoặc tiếp cận được với chi phí vốn rất cao.

## **II. TÌNH HÌNH NGÀNH LOGISTICS:**

### **3.1 Thị trường logistics thế giới:**

Sau hai năm lịch sử về giá cước và sản lượng vận chuyển, cuối năm 2022 chứng kiến sự quay trở lại của giá cước tương đương năm 2019 của các hãng tàu và sản lượng giảm liên tục.

Cùng với năm 2021, năm 2022 bắt đầu với tình trạng tắc nghẽn cảng toàn cầu, giá cước vận tải rất cao và mức tiêu thụ mạnh ở các nước phát triển. Tình trạng này kéo dài cho đến mùa hè năm 2022. Đối mặt với tình trạng tắc nghẽn cảng, nhiều chủ hàng đã chuyển sang vận chuyển bằng đường hàng không để tăng tốc độ giao hàng. Do đó, lĩnh vực này đã ghi nhận sự gia tăng đáng kể về khối lượng, cũng như vận tải hàng hóa đường sắt và đường bộ.

Một số sự kiện đã khiến giai đoạn này phải tạm dừng và nửa cuối năm 2022, giá cước và khối lượng hàng hóa giảm mạnh từ tháng 9 trở đi: Chiến tranh ở Ukraine, chính sách không Covid ở Trung Quốc, lạm phát toàn cầu và khủng hoảng năng lượng ở châu Âu.

### **3.2 Thị trường logistics Việt Nam**

**Theo bảng xếp hạng của Agility 2022, thị trường logistics Việt Nam được xếp hạng thứ 11 trong nhóm 50 thị trường logistics mới nổi toàn cầu.**

Theo đó, Việt Nam hiện là quốc gia đứng đầu trong các nước ASEAN về số lượng doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics được Cơ quan Quản lý hoạt động hàng hải của Mỹ (FMC) cấp phép.

Số lượng và chất lượng dịch vụ logistics được nâng cao, qua đó giúp xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm tỉ lệ ngày càng cao so với quy mô GDP, tăng từ 72,9% năm 2015 lên 93,3% năm 2021.

Khối lượng vận tải hàng hóa của Việt Nam liên tục tăng ở mức cao trong giai đoạn từ 2015 tới nay, bình quân khoảng 17%/năm, từ mức 1,15 tỉ tấn (2015) lên 1,64 tỉ tấn (2021), đóng góp của lĩnh vực logistics vào GDP hằng năm ở mức 4 - 5%.

### **3.3 Tình hình vận tải hàng hóa năm 2022:**

Tính chung năm 2022, vận tải hàng hóa ước đạt 2.009,6 triệu tấn hàng hóa vận chuyển, tăng 23,7% so với năm trước (năm 2021 giảm 8,4%) và luân chuyển 441,3 tỷ tấn.km, tăng 29,4% (năm 2021 tăng 0,5%). Trong đó:

- Vận tải trong nước ước đạt 1.966,5 triệu tấn vận chuyển, tăng 23,4% và 270,7 tỷ tấn.km luân chuyển, tăng 46,5%.
- Vận tải ngoài nước ước đạt 43,1 triệu tấn vận chuyển, tăng 40,6% và 170,6 tỷ tấn.km luân chuyển, tăng 9,2%.

Xét theo ngành vận tải:

- Đường bộ đạt 1.495,2 triệu tấn, tăng 22,7% so với năm trước.
- Đường thủy nội địa đạt 399,5 triệu tấn, tăng 26,9%.
- Đường biển đạt 108,9 triệu tấn, tăng 27,9%.
- Đường hàng không đạt 0,3 triệu tấn, tăng 0,3%.
- Đường sắt đạt 5,7 triệu tấn, tăng 0,9%.

### **3.4 Tình hình hàng hoá thông qua cảng biển năm 2022:**

Năm 2022, tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam ước đạt hơn 733 triệu tấn, tăng 4% so với năm 2021, mức tăng trưởng thấp nhất so với vài năm trở lại đây

mặc dù Việt Nam đã bước sang tình hình mới sau dịch. Trong đó, hàng xuất khẩu đạt 179,07 triệu tấn, giảm 3%; hàng nhập khẩu đạt 209,26 triệu tấn, giảm 2%; hàng nội địa đạt 342,79 triệu tấn, tăng 12% so với năm 2021. Riêng khối lượng hàng container thông qua cảng biển năm 2022 ước đạt 25,09 triệu TEUs, tăng 5% so với năm 2021.

### **III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022:**

#### **3.1. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng:**

Đvt: Triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>	<b>%TH2022 vs TH2021</b>	<b>%TH2022 vs KH2022</b>
Doanh thu	230.030	94.325	92.943	138%	103%
Lợi nhuận gộp	52.020	40.909	37.196	91%	97%
Lợi nhuận trước thuế	26.594	13.535	89.399	74%	81%
Lợi nhuận sau thuế	19.560	8.684	85.197	76%	65%

Kế hoạch kinh doanh năm 2022 chưa bao gồm mảng kinh doanh xăng dầu.

#### **3.2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:**

Đvt: Triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>	<b>%TH2022 vs TH2021</b>	<b>%TH2022 vs KH2022</b>
Doanh thu	2.886.512	2.639.255	3.488.365	91%	<b>76%</b>
Lợi nhuận gộp	487.751	451.945	622.089	93%	<b>73%</b>
Lợi nhuận trước thuế	302.354	306.086	435.269	101%	<b>70%</b>
Lợi nhuận sau thuế	246.647	253.562	359.687	103%	<b>70%</b>

Năm 2022, Sotrans ghi nhận doanh thu 2.639 tỉ đồng, đạt lần lượt 91% và 76% so với năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Tuy nhiên, lợi nhuận gộp đạt lần lượt là 93% và 73% so với năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Mặc dù doanh thu thấp hơn năm trước nhưng tỷ lệ lợi nhuận gộp cao hơn do Ban Giám đốc đã sắp xếp lại các hoạt động trong nội bộ để tối ưu hóa chi phí hoạt động. Theo đó, lợi nhuận hoạt động chính đạt 99% so với năm 2021. Bên cạnh đó, do tình hình kinh tế chưa thuận lợi, kế hoạch mua bán sáp nhập (M&A) trong năm 2022 chưa được thực hiện như phê duyệt dẫn tới các chỉ tiêu kinh doanh chưa đạt như kỳ vọng.

### **3.3. Các hoạt động trong năm của Công ty:**

- **Chuyển đổi mô hình kinh doanh:**

Trong năm Công ty tiếp tục tái cấu trúc các mảng kinh doanh theo hướng chuyên môn hóa và tập trung vào dịch vụ cốt lõi. Sotrans logistics phát triển mạnh mảng giao nhận vận chuyển quốc tế và nội địa bên cạnh đó tập trung phát triển mảng kho và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới trong các khu vực có tiềm năng như Bà Rịa Vũng Tàu, Long An... Vietranstimex tập trung vào mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng với trọng tâm là vận chuyển và lắp đặt điện gió. Sowatco tập trung phát triển mảng khai thác cảng và vận chuyển đường thủy.

- **Hoạt động đầu tư:**

Công ty tập trung đầu tư vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi và hiện đại hóa hoạt động kinh doanh:

- Đưa vào hoạt động 01 cầu cảng mới tại Cảng Sowatco Long Bình với khả năng tiếp nhận tàu trọng tải lên đến 5.000 tấn. Dự án Cầu cảng số 1 hoàn thành góp phần nâng cao hình ảnh cảng Sowatco Long Bình, ICD hiện đại nhất khu vực TP. HCM, nâng cao vị thế, sức cạnh tranh cho Sowatco và giảm áp lực quá tải cho hệ thống hạ tầng hiện hữu.
- Sau khi đóng mới 2 tàu vận chuyên với tải trọng 300 teu có chân vịt mũi là tàu Sowatco Master và Pioneer, Sowatco tiếp tục đầu 2 tàu vận chuyên mới với có cùng khả năng vận chuyển và công nghệ. Đây là niềm tự hào to lớn và đánh dấu sự thành công của Sowatco về mặt công nghệ khi tính đến thời điểm hiện tại, Sowatco sở hữu những con tàu hiện đại bậc nhất và lớn nhất thị trường vận tải thủy nội địa Việt Nam.
- Đầu tư nâng cấp hệ thống trang thiết bị, cần cầu tại Cảng Sowatco Long Bình.
- Đầu tư sà lan 86m tại Vietranstimex để tập trung phát triển mảng lắp đặt cầu thép.
- Phát triển hệ thống phần mềm quản lý Cảng, hoạt động logistics, kế toán...

- **Xây dựng hình ảnh thương hiệu:**

- Năm 2022 Sotrans tiếp tục vào Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam do tổ chức Vietnam Report công bố.
- Cũng trong năm 2022 Sotrans vào Top 10 công ty Logistics uy tín nhất Việt Nam.

- **Hoạt động xã hội:**

- Trong năm 2022, Công ty thăm hỏi và tài trợ trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho Trung tâm bảo trợ xã hội Bình Thuận, tặng xe đạp, tập sách đến trường cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở Cần Thơ...

- **Công tác bảo vệ môi trường:**

Cuối tháng 11 năm 2022, Sowatco - là công ty thành viên của Sotrans - vinh dự được Viện tiêu chuẩn Anh (British Standards Institute - BSI) cấp chứng nhận Hệ thống quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2015 ở các lĩnh vực: (1) Quản lý khai thác, vận hành cảng, kho bãi và bảo quản hàng hóa; (2) khai thác dịch vụ Logistics và vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Chứng nhận ISO này là một cột mốc đáng ghi nhận cho nỗ lực của tập thể Sowatco cũng như Sotrans trong việc đưa ra định hướng mong muốn và cam kết liên quan đến công tác quản lý môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

#### **IV. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023:**

##### **4.1. Kế hoạch hoạt động kinh doanh riêng:**

Đvt: Triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>Kế hoạch 2023</b>	<b>Tăng trưởng</b>
<b>Doanh thu</b>	<b>94.325</b>	<b>92.943</b>	<b>99%</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>40.909</b>	<b>37.196</b>	<b>91%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>43%</i>	<i>40%</i>	
<b>Lợi nhuận hoạt động chính</b>	<b>13.025</b>	<b>20.710</b>	<b>159%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>14%</i>	<i>22%</i>	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>13.535</b>	<b>21.010</b>	<b>155%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>14%</i>	<i>23%</i>	
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>8.684</b>	<b>16.808</b>	<b>194%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>9%</i>	<i>18%</i>	

##### **4.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất:**

Đvt: Triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>Kế hoạch 2023</b>	<b>Tăng trưởng</b>
<b>Doanh thu</b>	<b>2.639.255</b>	<b>3.180.649</b>	<b>121%</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>451.945</b>	<b>570.557</b>	<b>126%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>17%</i>	<i>18%</i>	
<b>Lợi nhuận hoạt động chính</b>	<b>293.755</b>	<b>355.748</b>	<b>121%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>11%</i>	<i>11%</i>	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>306.086</b>	<b>491.574</b>	<b>161%</b>
<i>% doanh thu</i>	<i>12%</i>	<i>15%</i>	
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>253.562</b>	<b>406.492</b>	<b>160%</b>



<i>% doanh thu</i>	<i>10%</i>	<i>13%</i>	
--------------------	------------	------------	--

Kế hoạch hợp nhất năm 2023 Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 3.180 tỷ đồng tăng trưởng 21% so với năm trước. Lợi nhuận gộp tăng trưởng nhẹ ở mức 18% so với mức 17% năm trước.

Trong năm 2023, Công ty cũng đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận trước thuế và sau thuế ấn tượng với mức tăng lần lượt 61% và 60% so với năm 2022.

## **V. CÁC BIỆN PHÁP, CHIẾN LƯỢC KINH DOANH NĂM 2023:**

Trong năm 2023 để đạt được kết quả kinh doanh theo kế hoạch, Công ty tiếp tục phát triển theo 5 trụ cột chính:

### **1. Chuyển đổi mô hình kinh doanh:**

Tập trung chuyên môn hóa các lĩnh vực kinh doanh của từng Công ty thành viên nhằm phát huy tối đa năng lực và hiệu quả hoạt động.

- Sotrans Logistics tập trung phát triển mảng giao nhận vận chuyển quốc tế, nội địa và kinh doanh kho bãi.
- Vietranstimex tập trung phát triển mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng đáp ứng cho các ngành công nghiệp quan trọng như: điện lực, dầu khí, hóa dầu, xi măng, giao thông... không chỉ phục vụ thị trường trong nước mà còn vươn ra khu vực Đông Nam Á bằng cách hợp tác với những đối tác lớn nhất trong từng thị trường.
- Sowatco tập trung phát triển khai thác cảng và vận chuyển đường thủy tại Việt Nam. Tìm kiếm cơ hội để mở rộng hoạt động kinh doanh ở khu vực miền Bắc.

### **2. Chuyển đổi nhân sự và tổ chức:**

Tập trung tái cấu trúc nhân sự và tổ chức đáp ứng cho việc chuyển đổi mô hình kinh doanh và nhu cầu phát triển trong tương lai.

### **3. Tái cấu trúc và tối ưu hóa tài sản:**

- Xây dựng phương án khai thác tối ưu tài sản.
- Chuyển đổi cơ cấu sở hữu và sử dụng tài sản hợp lý. Hoán chuyển tài sản giữa các đơn vị thành viên theo chức năng hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị và hạ tầng hiện đại phục vụ hoạt động khai thác và phát triển kinh doanh.

### **4. Vận hành hiệu quả:**

- Tối ưu hóa vận hành bằng hệ thống quy trình, qui định chặt chẽ. Bên cạnh đó đẩy mạnh hệ thống quản lý và đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hoạt động logistics.

- Ứng dụng hệ thống phần mềm trong quản lý kinh doanh từng mảng dịch vụ cụ thể, tối ưu hóa việc theo dõi và quản lý liên tục.

#### **5. Tích hợp kinh doanh:**

- Liên kết các đơn vị trong hệ thống, hình thành chuỗi dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu phát triển của khách hàng.
- Quản lý dịch vụ khách hàng thông qua quá trình theo dõi và vận chuyển xuyên suốt.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.



## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất;

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam như sau:

### I. Báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán

#### 1. Bảng cân đối kế toán

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2022	Ngày 01/01/2022
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.716.659.423.319</b>	<b>1.724.248.036.116</b>
1	Tài sản ngắn hạn	121.850.736.969	106.311.371.445
2	Tài sản dài hạn	1.594.808.686.350	1.617.936.664.671
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.716.659.423.319</b>	<b>1.724.248.036.116</b>
1	Nợ phải trả	133.674.209.201	148.746.885.163
2	Vốn chủ sở hữu	1.582.985.214.118	1.575.501.150.953

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	317.614.395.018	230.029.945.401
2	Lợi nhuận trước thuế	19.733.878.571	26.594.120.397
3	Lợi nhuận sau thuế	14.883.462.058	19.560.158.003

## II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

### 1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2022	Ngày 01/01/2022
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.784.034.932.782</b>	<b>2.684.190.804.821</b>
1	Tài sản ngắn hạn	994.211.815.808	996.622.095.792
2	Tài sản dài hạn	1.789.823.116.974	1.687.568.709.029
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>2.784.034.932.782</b>	<b>2.684.190.804.821</b>
1	Nợ phải trả	660.320.917.654	799.161.226.508
2	Vốn chủ sở hữu	2.123.714.015.128	1.885.029.578.313

### 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	2.639.254.563.108	2.886.511.605.507
2	Lợi nhuận trước thuế	306.085.677.092	302.354.328.150
3	Lợi nhuận sau thuế	253.562.357.210	246.646.629.784

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam tại địa chỉ: [www.sotrans.com.vn](http://www.sotrans.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc chi trả cổ tức năm 2022 và 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/STG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/05/2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Ngày 12/5/2022, Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã thông qua mức cổ tức năm 2022 là 10% trên vốn điều lệ, hình thức chi trả bằng tiền mặt.

Trên cơ sở xem xét kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam, tình hình kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sau đại dịch Covid-19, chiến tranh Nga-Ukraina,... đã ảnh hưởng không ít đến tình hình kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, hiện Công ty đang tập trung dòng tiền, nguồn vốn vào các hoạt động đầu tư của hệ thống, vào hoạt động kinh doanh của các công ty thành viên. Do đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc:

- Điều chỉnh chi trả cổ tức năm 2022 là 7% trên vốn điều lệ.  
Hình thức chi trả: bằng tiền mặt.  
Thời gian chi trả: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định.
- Cổ tức năm 2023 dự kiến: 0% trên vốn điều lệ. Từ năm 2023, Công ty cân đối dòng tiền, nguồn vốn để ổn định hoạt động SXKD.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận  
và trích lập các quỹ năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	3.488.365	2.639.255	76%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	435.269	306.086	70%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	359.687	253.562	70%
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	"			
4.1	Trả cổ tức		98.253	68.777	70%
	Tỷ lệ trả cổ tức:	%	10%	7%	70%
4.2	Thù lao, phụ cấp của HĐQT	"	1.250	1.046	84%
4.3	Thưởng cho HĐQT nếu đạt hoặc vượt kế hoạch (dự kiến trình thưởng 0.7% LNST hợp nhất)	"	3.597	1.775	49%
4.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST riêng)	"	0	3.176	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
**TRẦN TUẤN ANH**

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và nhu cầu khách hàng năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 như sau:

**1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023 /TH2022
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	94.325	92.943	99%
2	Lợi nhuận gộp	“	40.909	37.196	91%
3	Lợi nhuận trước thuế	“	13.535	21.010	155%
4	Lợi nhuận sau thuế	“	8.684	16.808	194%

**2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023 /TH2022
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	2.639.255	3.180.649	121%
2	Lợi nhuận gộp	“	451.945	570.557	126%
3	Lợi nhuận trước thuế	“	306.086	491.574	161%
4	Lợi nhuận sau thuế	“	253.562	406.492	160%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

**TỜ TRÌNH**

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ nhu cầu kiểm toán của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 của SOTRANS như sau:

**1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập**

- Chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết.
- Là một trong những công ty kiểm toán Việt Nam hoặc quốc tế hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực Logistics – Dịch vụ kho bãi – Vận tải theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS).
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**2. Danh sách các công ty kiểm toán**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023 như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**



## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng Hội đồng quản trị năm 2022 và năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng Hội đồng quản trị, và tiêu bản trực thuộc năm 2022 và năm 2023 như sau:

### **1. Báo cáo tình hình chi trả thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022:**

#### *1.1. Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022:*

- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022 được ĐHCĐ phê duyệt: 1.250.000.000 đồng.
- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022 đã chi trả: 1.046.000.000 đồng.

#### *1.2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2022:*

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (theo báo cáo tài chính 2022 đã kiểm toán): 253.562.357.210 đồng, đạt 70% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2022 được ĐHCĐ thông qua. Trong năm 2022, tình hình kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sau đại dịch Covid-19, chiến tranh Nga-Ukraina, tình hình khó khăn của ngành và kinh tế trong nước ... đã ảnh hưởng không ít đến tình hình kinh doanh của Công ty. Với nỗ lực HĐQT đã theo dõi sát sao Ban điều hành, STG vẫn đạt kết quả kinh doanh tương đối tốt. Do vậy, để ghi nhận đóng góp, sự quan tâm sâu sát, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, kính trình ĐHCĐ phê duyệt thưởng HĐQT với mức thưởng: 0,7% lợi nhuận sau thuế hợp nhất (thay vì 1% lợi nhuận sau thuế hợp nhất), tương đương 1.774.936.500 đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân bổ mức thưởng cho các thành viên theo ngân sách đã được phê duyệt.

### **2. Đề xuất mức thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2023:**

#### *2.1. Mức thù lao, phụ cấp cố định của HĐQT năm 2023:*

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2023: 1.500.000.000 đồng.

2.2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2023:

Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023 cho HĐQT theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo tài chính đã kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

*Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch  
giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Trên thực tiễn triển khai hoạt động kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả, sự tăng trưởng hoạt động và lợi ích cho toàn bộ các cổ đông của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (Sotrans), thì Sotrans có các hợp đồng, giao dịch với các công ty thành viên và/hoặc giữa Sotrans với người có liên quan của người có liên quan theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

1. Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Sotrans”) với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020. Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:

1.1 Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sotrans bao gồm:

- a) Công ty con, công ty liên kết của Sotrans;
- b) Cổ đông lớn của Sotrans;
- c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.
- d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình này (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).

1.2 Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.

1.3 Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Sotrans ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Sotrans ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Sotrans được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam với các đối tác theo như mục 1.1 trong tờ trình này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

(đính kèm theo Tờ trình số 07 /STG/TTr-HĐQT ngày 20/04/2022 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam)

STT	Bên liên quan	Mã số thuế	Mối quan hệ
1	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	0315428529	Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng Sotrans	0313558071	Công ty con
3	Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex	0400101901	Công ty con
4	Công ty CP Cảng Miền Nam	0313440288	Công ty con
5	Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam	300447173	Công ty con
6	Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình	0300441118	Công ty con
7	Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1	0300602277	Công ty liên doanh, liên kết
8	Công ty TNHH Phát triển Bất động sản SORECO	0312576215	Công ty liên doanh, liên kết
9	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier	0313877800	Công ty liên doanh, liên kết
10	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	3600334112	Công ty liên doanh, liên kết
11	Công ty CP Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần	0301909173	Công ty mẹ tối cao
12	Công ty TNHH Logistics Techhub	0312952685	Công ty con của công ty mẹ tối cao
13	Công ty TNHH Viet Air Consol	0314232322	Công ty con của công ty mẹ tối cao
14	Công ty TNHH ITL Bình Dương	3702650075	Công ty con của công ty mẹ tối cao
15	Công ty TNHH Dịch vụ Á Châu	0305175477	Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ tối cao
16	PSA Cargo Solutions Vietnam Investment Pte. Ltd	202217290M	Cổ đông lớn

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>	<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>
(5210 - Chính) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho, bãi, cảng. Kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center)	(5210 - Chính) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho, bãi, cảng. Kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center) <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)</i>
(6910) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc	(6910) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>	<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>
<p>chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà xưởng, cho thuê văn phòng làm việc. Kinh doanh bất động sản..</p>	<p>Chi tiết: Kinh doanh nhà xưởng, cho thuê văn phòng làm việc. Kinh doanh bất động sản. <i>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i></p>
<p>(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua vật tư, thiết bị vận tải kho hàng</p>	<p>(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua vật tư, thiết bị vận tải kho hàng <i>(trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).</i></p>

ĐHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động,  
Quy chế nội bộ về quản trị công ty,  
và Quy chế hoạt động của HĐQT

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ;
- Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế,

Nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.
2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**



**PHỤ LỤC 01**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẠN MIỀN NAM**  
*(kèm theo Tờ trình số 11/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm f Khoản 1 Điều 1	"Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	"Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc/Giám đốc điều hành hoặc vị trí khác tương đương, Phó tổng giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Kế toán trưởng/Giám đốc tài chính hoặc vị trí khác tương đương, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	Sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty về các chức danh quản lý trong Công ty.
2	Điểm h Khoản 1 Điều 1	"Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" là thành viên có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp;	"Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" là thành viên có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp;	Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.
3	Điểm l Khoản 1 Điều 1	<i>[Không có]</i>	"Giao dịch với người có liên quan" có nghĩa là bất kỳ giao dịch nào được coi là giao dịch với người có liên quan theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán hoặc Chuẩn Mục Kế Toán Việt Nam.	Bổ sung để làm rõ định nghĩa "Giao dịch với người có liên quan" tuân theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
4	Khoản 5 Điều 2	Trừ khi chấm dứt hoạt động theo Khoản 2 Điều 52 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Trừ khi chấm dứt hoạt động theo Khoản 2 Điều 54 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.
5	Điểm d Khoản 1 Điều 15	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh theo các cam kết trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt*.
6	Điểm l Khoản 1 Điều 15	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo;	toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán của Công ty hoặc đề xuất cho các công ty con của Công ty cho năm tài chính tiếp theo;	
7	Điểm m Khoản 1 Điều 15	[Không có]	Quyết định bất kỳ thay đổi nào về vốn cổ phần, mua lại cổ phần, phát hành quyền chọn, cổ phần hoặc công cụ chuyển đổi hoặc thực hiện bất kỳ kế hoạch hoặc phương án quyền chọn cổ phần cho người lao động nào có thể dẫn đến pha loãng cổ phần do các cổ đông hiện hữu của Công Ty nắm giữ.	Bổ sung để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
8	Điểm i Khoản 2 Điều 15	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo;	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của Công ty; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo;	Sửa đổi để làm rõ nghĩa.
9	Điểm n Khoản 2 Điều 15	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.
10	Điểm p Khoản 2 Điều 15	Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
11	Điểm q Khoản 2 Điều 15	<p>q. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, với các giao dịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấp các khoản vay và bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</li> </ul> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên</li> </ul> </li> </ul>	<p>q. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, với các giao dịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấp các khoản vay và bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</li> </ul> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở</li> </ul> </li> </ul>	<p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty</p> <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>quan của các đối tượng này;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> <p>+ Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p>	<p>hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> <p>+ Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p>	
12	Khoản 17 Điều 20	<p>Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>Sửa lỗi dẫn chiếu bị thiếu năm văn bản.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
13	Điểm f Khoản 4 Điều 21	<p>4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:</p> <p>a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;</p> <p>b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</p> <p>c. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;</p> <p>d. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>e. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>f. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất</p> <p>được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:</p> <p>g. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</p> <p>i. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;</p> <p>j. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>k. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>l. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất</p> <p>được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty và phù hợp với quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt.
14	Khoản 6 Điều 21	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nếu được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều này cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nếu được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều này cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
15	Khoản 10 Điều 22	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 75%	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất hơn 50% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất hơn 50% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Công ty.
16	Khoản 2 Điều 25	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;</li> <li>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</li> <li>c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</li> <li>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</li> <li>e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</li> </ul>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;</li> <li>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</li> <li>c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</li> <li>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</li> <li>e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</li> </ul>	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</p> <p>f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</p> <p>g. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.</p>	<p>f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</p> <p>g. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.</p>	
17	Điểm c Khoản 7 Điều 26	Trường hợp là thành viên độc lập Hội đồng quản trị thì ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1.1.g Điều lệ này;	Trường hợp là thành viên độc lập Hội đồng quản trị thì ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1.1.h Điều lệ này;	Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.
18	Điểm s Khoản 2 Điều 27	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 5% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, tài chính (không bao gồm tín dụng thương mại thông thường) và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 5% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;	<p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.</p> <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt*.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
19	Điểm t Khoản 2 Điều 27	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt.
20	Điểm c Khoản 3 Điều 27	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 138 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê, mua sắm công ty và liên doanh);	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 138 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, xây dựng, cho thuê, sáp nhập, thuê, mua sắm công ty và liên doanh và thỏa thuận phân chia lợi nhuận);	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
21	Điểm d Khoản 3 Điều 27	Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 5% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				Công ty.
22	Khoản 3 Điều 30	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Trong trường hợp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất một ngày. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường phải gửi thông báo mời họp chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Trong trường hợp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
23	Khoản 4 Điều 30	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có ít nhất sáu (06) thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Trong trường hợp cuộc họp thứ hai không đáp ứng đủ số thành viên dự họp cần thiết, cuộc họp sau đó sẽ bị hoãn lại cho đến ngày làm việc vào ngày tròn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày dự tính tổ chức cuộc họp lần thứ hai và cuộc họp sẽ được tiến hành nếu có ít nhất bốn (04) thành viên Hội	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			đồng quản trị dự họp.	
24	Khoản 6 Điều 30	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 3 Điều 30 Điều lệ này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 5 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 5 Điều 30 Điều lệ này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.
25	Điểm d Khoản 11 Điều 30	Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 5 Điều 37 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;	Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 7 Điều 42 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;	Sửa lỗi dẫn chiếu bị nhầm.
26	Điểm a Khoản 7 Điều 42	Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; Trường hợp này,	Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết;</p>	<p>thông báo các thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết;</p>	<p>việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt*.</p>
27	Điểm b Khoản 7 Điều 42	<p>Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p> <p>Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ</p>	<p>Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p> <p>Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.</p> <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		đồng có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành;	thuận khi có số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành;	

\* Vào thời điểm lập Tờ trình này, Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong đó nhà đầu tư nước ngoài sở hữu 24,9% tổng vốn điều lệ, và ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty có ngành “Kho bãi và lưu giữ hàng hóa” là ngành thuộc Biểu Cam kết Dịch vụ của Việt Nam (“*Storage and warehouse services (CPC 742)*” trang số 51, *Biểu Cam kết Dịch vụ, bản tiếng Anh*). Do đó, Công ty được xem là liên doanh. Theo quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO thì liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt.

**PHỤ LỤC 02**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẠN MIỀN NAM**

*(kèm theo Tờ trình số 11/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm d Khoản 1 Điều 4	"Người điều hành doanh nghiệp": là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	"Người điều hành doanh nghiệp": là Tổng giám đốc/Giám đốc điều hành hoặc vị trí khác tương đương, Phó tổng giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Kế toán trưởng/Giám đốc tài chính hoặc vị trí khác tương đương, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	Sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty về các chức danh quản lý trong Công ty.
2	Khoản 1 Điều 17	Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 80% tổng số cổ	Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.	viên; và từ 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.	
3	Khoản 1 Điều 22	Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp chậm nhất ba (03) làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.	Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
4	Khoản 6 Điều 22	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Trong trường hợp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất một ngày. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp. Trong trường hợp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
5	Khoản 7 Điều 22	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có ít nhất sáu (06) thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Trong trường hợp cuộc họp thứ hai không đáp ứng đủ số thành viên dự họp cần thiết, cuộc họp sau đó sẽ bị hoãn lại cho đến ngày làm việc vào ngày tròn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày dự tính tổ chức cuộc họp lần thứ hai và cuộc họp sẽ được tiến hành nếu có ít nhất bốn (04) thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.

**PHỤ LỤC 03**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẠN MIỀN NAM**

*(kèm theo Tờ trình số 11/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị Công ty)*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm i Khoản 2 Điều 11	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, <u>tài chính (không bao gồm tín dụng thương mại thông thường)</u> và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.  Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh theo các cam kết trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt*.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
2	Khoản 1 Điều 12	<p>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>	<p>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>	<p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.</p> <p>Sửa đổi này căn cứ vào quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO về việc liên doanh theo các cam kết trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHĐCĐ phê duyệt*.</p>
3	Khoản 6 Điều 15	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Trong trường hợp họp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất một ngày. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp. Trong trường hợp họp đột xuất thì thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	
4	Khoản 7 Điều 22	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có ít nhất sáu (06) thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Trong trường hợp cuộc họp thứ hai không đáp ứng đủ số thành viên dự họp cần thiết, cuộc họp sau đó sẽ bị hoãn lại cho đến ngày làm việc vào ngày tròn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày dự tính tổ chức cuộc họp lần thứ hai và cuộc họp sẽ được tiến hành nếu có ít nhất bốn (04) thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Sửa đổi để phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.

\* Vào thời điểm lập Tờ trình này, Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong đó nhà đầu tư nước ngoài sở hữu 24,9% tổng vốn điều lệ, và ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty có ngành “Kho bãi và lưu giữ hàng hóa” là ngành thuộc Biểu Cam kết Dịch vụ của Việt Nam (“*Storage and warehouse services (CPC 742)*” trang số 51, *Biểu Cam kết Dịch vụ, bản tiếng Anh*). Do đó, Công ty được xem là liên doanh. Theo quy định tại Đoạn 502 Báo cáo của Ban Công tác WTO thì liên doanh có toàn quyền quyết định bất kỳ vấn đề nào cần đưa ra ĐHCĐ phê duyệt.

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị  
và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị  
có nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam gồm 5 thành viên. Theo Điều 26 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 05 (năm) người và nhiều nhất là 7 (bảy) người. Nay, với cơ cấu cổ đông thay đổi, đáp ứng nhu cầu phát triển của các công ty trong tập đoàn, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 5 (năm) người lên 7 (bảy) người.
2. Thông qua việc bầu cử bổ sung 2 (hai) thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028 trên cơ sở danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử hợp lệ để đảm bảo số lượng Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

  
TRẦN TUẤN ANH

**Mã số dự họp:**  
**XXX**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

**Tên cổ đông/Người đại diện:** NGUYỄN VĂN A

**Số CMND/CCCD/Hộ  
chiếu/GĐKDN:** XXXXXXXXXX

**Số cổ phần biểu quyết (CP):** YYYYYYYYYY



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**Ngày 21 tháng 06 năm 2023**

**I. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết:**

Tên cổ đông: Ông(Bà)/Tổ chức/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông .....  
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/mã số ĐKDN:.....  
Mã cổ đông: .....  
Số cổ phần có quyền biểu quyết: ..... cổ phần

**II. Nội dung biểu quyết:**

ST T	Nội dung biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1.	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023			
2.	Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập thuộc Ủy ban kiểm toán năm 2022			
3.	Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023			
4.	Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2022			
5.	Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023			
6.	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022			
7.	Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023			
8.	Tờ trình trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2022 và năm 2023			
9.	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023			
10.	Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên và/hoặc với người có liên quan của người nội bộ			
11.	Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh			
12.	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT			
13.	Tờ trình thông qua tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2023-2028			

**Ghi chú:**

- Quý cổ đông vui lòng đánh dấu “X” vào ô được chọn;
- Phiếu hợp lệ là phiếu có đánh dấu trả lời theo một trong ba lựa chọn trên đối với từng nội dung;
- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có bất cứ ý kiến nào hoặc có từ 2 lựa chọn trở lên đối với từng nội dung.

Tp. HCM, ngày 21 tháng 06 năm 2023

Cổ đông  
(ký, ghi rõ họ tên)

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HĐQT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Thông báo số 08/STG/TB-HĐQT ngày 31/05/2023 về việc bầu cử thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị cổ phần Kho Vận Miền Nam có nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

**I. Số lượng, tiêu chuẩn và cách thức bầu bổ sung thành viên HĐQT:**

**1.1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 02 (hai) thành viên**

**1.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**1.3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

- Cổ đông là cá nhân sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHCĐ và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên HĐQT như quy định tại mục 1.2 có quyền tự ứng cử vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu: từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT, cụ thể như sau:
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

## **II. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT:**

- Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu của Công ty, Quý cổ đông vui lòng truy cập vào website Công ty: <https://sotrans.com.vn/> (chuyên mục cổ đông) để tải về và sử dụng các mẫu biểu này).
- Bản sao hợp lệ: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn, trình độ văn hóa.

\* **Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:** Theo như Thông báo số 08/STG/TB-HĐQT ngày 31/05/2023 về việc bầu cử thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028 đã gửi đến Quý cổ đông và công bố thông tin trên website Công ty.

Các hồ sơ ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT được gửi đến Công ty không đủ các loại văn bản nêu trên được xem là không hợp lệ và không được đưa vào danh sách ứng cử viên chính thức đệ trình Đại hội đồng cổ đông Công ty tiến hành bầu cử. Người ứng cử/đề cử thành viên HĐQT chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của nội dung hồ sơ ứng cử/đề cử của mình.

## **III. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên:**

Tất cả các ứng cử viên đáp ứng đủ các tiêu chuẩn được quy định đều được đưa vào danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2023-2028.

## **IV. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử được in thống nhất, do ban tổ chức phát hành, có đóng dấu của Công ty ở góc trên, bên trái của Phiếu;
- Danh sách ứng viên với tên của ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC và ghi đầy đủ họ, tên của ứng viên trên phiếu bầu;
- Cổ đông phải tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp phát hiện có sai sót hoặc ghi chép sai thì được quyền yêu cầu ban tổ chức cung cấp lại Phiếu mới, với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.

### **\* Phiếu bầu hợp lệ:**

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam, không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo, sửa bất kỳ nội dung nào đã in trong phiếu. Số ứng cử viên chọn tối đa theo quy định và số cổ phần bầu cho ứng viên không được quá tổng số cổ phần bầu in trong phiếu bầu, không được gạch tên các ứng viên không bầu.

**\* Phiếu bầu không hợp lệ:**

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong các điều kiện sau:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát hành, không có đóng dấu của Công ty;
- Phiếu bầu vượt quá số người quy định bầu tối đa tại Quy chế bầu cử này;
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn, cạo sửa hoặc tẩy xóa trên phiếu;
- Phiếu bầu có số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá Tổng số phiếu được quyền bầu in sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu cử không được cổ đông/đại diện của cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

**V. Phương thức bầu cử:**

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2023-2028 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc tổng số cổ phần đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

**VI. Kiểm phiếu và nguyên tắc trúng cử:**

- Việc kiểm phiếu do Ban bầu cử thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay tại Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội;
- Nguyên tắc trúng cử: Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số quyền bầu nhận được từ các phiếu bầu hợp lệ, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;
- Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau;
- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu để làm bằng chứng cho công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung biên bản bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia Đại hội, số phiếu và tỷ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng viên Hội đồng quản trị và danh sách trúng cử.

**VII. Hiệu lực thi hành:**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp chấp thuận và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2023-2028.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHO VẬN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

**PHIẾU BẦU CỬ**

**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÓ NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:**

- Mã cổ đông: .....
- Họ và tên cổ đông: .....
- Cổ phần sở hữu và đại diện: .....
- Tổng số phiếu được quyền bầu: ..... phiếu bầu

**2. Phân bầu cử:**

Stt	Ứng cử viên	Số phiếu bầu
1		
2		
Tổng cộng phiếu bầu (Không vượt quá tổng số phiếu được bầu)		

**3. Hướng dẫn:**

- Cổ phần sở hữu và đại diện: là số cổ phần ghi trên phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu được quyền bầu: bằng số cổ phần sở hữu và đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu (trường hợp này là 02).
- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho 1 đến 2 ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên cộng lại không vượt quá tổng số phiếu được bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**  
(Ký – ghi rõ họ tên)

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

----o0o----

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS),
- Căn cứ Biên bản Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam số /STG/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/06/2023,

Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam tổ chức ngày 21/06/2023 tại thành phố Hồ Chí Minh đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua toàn văn các Báo cáo:

- Báo cáo số 09/STG/BC-HĐQT ngày 31/05/2023 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo số 10/STG/BC-UBKT ngày 31/05/2023 về hoạt động của Ủy Ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập thuộc Ủy ban kiểm toán năm 2022;
- Báo cáo số 11/STG/BC-TGĐ ngày 31/05/2023 về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;

**Điều 2:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 03/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

**Điều 3:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 04/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023, theo đó:

- Điều chỉnh chi trả cổ tức năm 2022 là 7% trên vốn điều lệ.  
Hình thức chi trả: bằng tiền mặt.  
Thời gian chi trả: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định.
- Cổ tức năm 2023 dự kiến: 0% trên vốn điều lệ. Từ năm 2023, Công ty cân đối dòng tiền, nguồn vốn để ổn định hoạt động SXKD.

**Điều 4:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 05/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	3.488.365	2.639.255	76%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	435.269	306.086	70%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	359.687	253.562	70%
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	"			
4.1	Trả cổ tức		98.253	68.777	70%
	Tỷ lệ trả cổ tức:	%	10%	7%	70%
4.2	Thù lao, phụ cấp của HĐQT	"	1.250	1.046	84%
4.3	Thưởng cho HĐQT nếu đạt hoặc vượt kế hoạch (dự kiến trình thưởng 0.7% LNST hợp nhất)	"	3.597	1.775	49%
4.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST riêng)	"	0	3.176	

**Điều 5:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 06/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023 như sau:

**1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023 /TH2022
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	94.325	92.943	99%
2	Lợi nhuận gộp	"	40.909	37.196	91%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	13.535	21.010	155%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	8.684	16.808	194%

**2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023 /TH2022
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	2.639.255	3.180.649	121%
2	Lợi nhuận gộp	"	451.945	570.557	126%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	306.086	491.574	161%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	253.562	406.492	160%

**Điều 6:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 07/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023 như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**Điều 7:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 08/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng Hội đồng quản trị năm 2022 và năm 2023 như sau:

1. Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022 đã chi trả: 1.046.000.000 đồng.
2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2022:  
Thưởng HĐQT theo mức thưởng cụ thể là 0,7% lợi nhuận sau thuế hợp nhất (theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán).  
- Tổng số tiền thưởng HĐQT năm 2022: 1.774.936.500 đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân bổ mức thưởng cho các thành viên theo ngân sách đã được phê duyệt.

3. Mức thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2023:
  - a. *Mức thù lao, phụ cấp cố định của HĐQT năm 2023:*  
Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2023: 1.500.000.000 đồng.
  - b. *Mức thưởng cho HĐQT năm 2023:*  
Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023 cho HĐQT theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo tài chính đã kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 8:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 09/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan, theo đó nội dung chính như sau:

1. Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Sotrans”) với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020. Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:
  - 1.1. Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sotrans bao gồm:
    - a) Công ty con, công ty liên kết của Sotrans;
    - b) Cổ đông lớn của Sotrans;
    - c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.
    - d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình này (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).
  - 1.2. Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.
  - 1.3. Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Sotrans ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Sowatco ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Sowatco được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam với các đối tác theo như mục 1.1 tại điều này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam.

**Điều 9:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 10/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nhằm phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau, trong đó:

1. Ngành nghề kinh doanh được điều chỉnh:

<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>	<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>
(5210 - Chính) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho, bãi, cảng. Kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center)	(5210 - Chính) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho, bãi, cảng. Kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center) <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)</i>
(6910) Kinh doanh bất động sản, quyền	(6910) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê



<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh</b>	<b>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh</b>
<p>sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh nhà xưởng, cho thuê văn phòng làm việc. Kinh doanh bất động sản..</p>	<p>Chi tiết: Kinh doanh nhà xưởng, cho thuê văn phòng làm việc. Kinh doanh bất động sản.</p> <p><i>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i></p>
<p>(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết: Mua vật tư, thiết bị vận tải kho hàng</p>	<p>(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết: Mua vật tư, thiết bị vận tải kho hàng</p> <p><i>(trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).</i></p>

2. ĐHCĐ giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 10:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 11/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

**Điều 11:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 12/STG/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028, theo đó:

1. Tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 5 (năm) người lên 7 (bảy) người.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 2 (hai) thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2023-2028.
3. Căn cứ kết quả bầu cử, ứng cử viên đã trúng cử làm thành viên Hội đồng Quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung gồm các Ông/Bà:

STT	Họ và tên
1	
2	

**Điều 12:** Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam tổ chức thực hiện các nội dung nêu tại Nghị quyết này và báo cáo tình hình thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới.

**Điều 13:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS) được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào lúc ... giờ ... phút, ngày 21/06/2023.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Như điều 13;
- Các cổ đông;
- UBCKNN; SGDCK;
- Lưu VT.

**TRẦN TUẤN ANH**